

Bản án số: 101/2024/HS-ST
Ngày 28-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Từ Anh Tuấn;
- Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh năm 1992 tại tỉnh Đắk Lắk; thường trú: Tổ B, Tổ dân phố H, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Số D, đường A, khu phố E, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1946 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1951 (đã chết); có 01 chị ruột, sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2023 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 2002; thường trú: Xóm A, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Số D, đường B, khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đặng Thái T, sinh năm 1986; thường trú: Số A khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Người chứng kiến: Anh Phạm Thế A; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh H là công nhân thời vụ tại kho Lazada thuộc tổng kho “Đăng Huỳnh”, địa chỉ tại số A, khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Ngày 01/12/2023, khi vừa hoàn thành ca làm việc, H đi vào nhà ăn của kho để tìm tài sản trộm cắp. Tại đây, H thấy 01 (một) ba lô màu đen của anh Nguyễn Văn Q (công nhân làm việc chung với H tại kho L) để trên kệ sắt, lúc này, thấy không có ai nên H đi đến khu vực kệ sắt, dùng tay phải mở khóa kéo ngăn đầu tiên của balo để lục tìm tài sản nhưng không thấy, H tiếp tục mở khóa kéo ngăn thứ hai thì phát hiện có 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y36 màu đen nhám, H cất điện thoại vào túi quần bên phải rồi đi về phòng trọ của mình (địa chỉ số D, đường A, khu phố E, phường B, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh). Tại phòng trọ, H lấy điện thoại ra xem thì thấy điện thoại bị khóa mật khẩu, nên đã tắt nguồn khởi động lại điện thoại và bấm các nút chức năng để cài đặt điện thoại về chế độ mặc định ban đầu, rồi cài mật khẩu mới là 2292. Cùng ngày, anh Nguyễn Văn Q sau khi hoàn thành công việc, phát hiện mình bị mất trộm tài sản nên đã nhờ bảo vệ trích xuất camera và xác định được Nguyễn Thanh H là người trộm cắp điện thoại của mình.

Đến 09 giờ 00 phút ngày 02/12/2023, Nguyễn Thanh H mang điện thoại vừa trộm cắp được đến tiệm cầm đồ “Thảo Vân”, địa chỉ số A, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương do anh Đặng Thái T làm chủ, để cầm cố với số tiền 3.000.000 đồng, số tiền cầm cố được H dùng cho việc trả tiền nợ, chi phí sinh hoạt cá nhân. Ngày 12/12/2023, Nguyễn Thanh H quay lại kho Lazada làm việc thì bị anh Nguyễn Văn Q phát hiện. Sau đó, H đến Công an phường A để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

- Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y36 màu đen nhám, số Seri: 10AD8P1M770023T và 01 (một) căn cước công dân tên Nguyễn Thanh H, số F.

* Căn cứ bản Kết luận định giá số: 222/BBĐG-HĐĐGTS ngày 21/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo loại Y36, màu đen nhám có giá 3.400.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số: 222/BBĐG-HĐĐGTS ngày 21/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố D- Ủy ban nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Đối với anh Đặng Thái T, chủ tiệm cầm đồ “Thảo Vân”, bản thân anh T không biết chiếc điện Vivo loại Y36, màu đen nhám do Nguyễn Thanh H mang đến để cầm cố là tài sản trộm cắp mà có, bản thân H trước khi đi cầm đồ, đã thay đổi mật khẩu điện thoại nhằm làm cho anh T tin đây là tài sản của H mà nhận cầm cố, do đó Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không đề cập xử lý hình sự đối với anh T1.

Tại cáo trạng số: 97/CT – VKS - DA ngày 28 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H với mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y36 màu đen nhám, số S: 10AD8P1M770023T, hiện đã thu hồi trả lại cho anh Nguyễn Văn Q nên không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 (một) căn cước công dân tên Nguyễn Thanh H, số F, là giấy tờ tùy thân của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã trả lại Căn cước công dân trên cho bị cáo H.

* Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã thu hồi trả lại cho bị hại Nguyễn Văn Q, bị hại không yêu cầu gì, đồng thời người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đặng Thái T không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền cầm cố 3.000.000 đồng nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát, đồng thời trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại Nguyễn Văn Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đặng Thái T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 01 tháng 12 năm 2023 tại kho Lazada thuộc tổng kho “Đặng Huỳnh”, địa chỉ tại số

A, khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Nguyễn Thanh H có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Q 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo loại Y36, màu đen nhám có giá 3.400.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có giá trị 3.400.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 97/CT - VKS - DA ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời sau khi phạm tội bị cáo đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và người lao động nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chiếm đoạt tài sản có giá trị không lớn (3.400.000 đồng), vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 hạ khung hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền*

từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y36 màu đen nhám, số S: 10AD8P1M770023T, hiện đã thu hồi trả lại cho anh Nguyễn Văn Q và đối với 01 (một) căn cước công dân tên Nguyễn Thanh H, số F, là giấy tờ tùy thân của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã trả lại căn cước công dân trên cho bị cáo H nên không đặt ra xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã thu hồi trả lại cho bị hại Nguyễn Văn Q, bị hại không yêu cầu gì khác đồng thời người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đặng Thái T yêu cầu bị cáo trả lại số tiền cầm cố 3.000.000 đồng nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Đối với anh Đặng Thái T, chủ tiệm cầm đồ “Thảo Vân”, bản thân anh T không biết chiếc điện Vivo loại Y36, màu đen nhám do Nguyễn Thanh H mang đến để cầm cố là tài sản trộm cắp mà có, bản thân H trước khi đi cầm đồ, đã thay đổi mặt khẩu điện thoại nhằm làm cho anh T tin đây là tài sản của H mà nhận cầm cố, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không đề cập xử lý hình sự đối với anh T1, là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố D, tỉnh Bình Dương đưa ra điều luật áp dụng đối với bị cáo; những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng cũng như trách nhiệm dân sự là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Còn mức hình phạt: Xét thấy, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt không lớn nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt thấp hơn Viện kiểm sát đề nghị.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 03 (ba) tháng 17 (mười bảy) ngày tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2023 đến ngày 28/3/2024 (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt).

1.2 Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Nguyễn Thanh H ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo H không bị tạm giữ, bị bắt tạm giam về một tội phạm nào khác.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Hoàng

